

43.2
YAM
176

THÁI QUÝ
(BIÊN SOẠN)

5400
THUẬT NGỮ TIẾNG TRUNG
VỀ HOÁ CHẤT, KHOÁNG CHẤT
VÀ THUỐC

5400
化学化工，矿石，药品
中文术语

ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI
TRUNG TÂM THÔNG TIN THƯ VIỆN

V - D4 / 481

NHÀ XUẤT BẢN Y HỌC
HÀ NỘI - 2006

LỜI NÓI ĐẦU

Không riêng gì các nhà hoạch định chiến lược kinh tế hoặc các nhà khoa học chuyên ngành. Với mặt bằng dân trí như hiện nay, người dân đã hiểu sâu hơn về tầm quan trọng của ngành hoá học. Hoá học có mặt trên mọi lĩnh vực của cuộc sống; chẳng hạn như hoá thực phẩm, hoá dược, hoá nông nghiệp, hoá công nghiệp, hoá dầu v. . v. . . Thật kỳ diệu thay, chỉ với các nguyên tố cơ bản như C, H, N, O và một số nguyên tố kim loại khác hoá hợp với nhau theo một tỷ lệ nào đó, khác nhau và theo một phương thức nào đó, người ta đã thu được vô số các hợp chất với nhiều công dụng khác nhau, ứng dụng trên mọi lĩnh vực. Và cũng kỳ diệu thay, bộ rễ cây như một nhà máy hoá chất tinh vi, đã tổng hợp từ đất cùng với lá cây dưới tác dụng quang hợp đã cho ta hoa thơm quả ngọt và màu sắc rực rỡ muôn hồng ngàn tía. Nhưng oái oăm thay, ngành hoá là một ngành khoa học hết sức hóc búa, hết sức phức tạp. Để diễn đạt được những sản phẩm của nó, người ta phải dùng những thuật ngữ riêng để biểu đạt. Những thuật ngữ đó có khi rất dài, có người đã nói vui rằng khi nói đến từ cuối cùng thì đã quên mất từ đầu; kèm theo những thuật ngữ đó, để diễn đạt một cách chính xác, người ta thường phụ chú thêm các công thức hoá học. Mặt khác, khi chúng ta tiếp xúc với một thị trường rất rộng lớn, đang phát triển mạnh mẽ sát nách chúng ta là Trung Quốc. Danh từ hoá học bằng tiếng Trung hết sức khó cho một số dịch giả không chuyên, nhưng do công việc thực tế họ vẫn phải đương đầu. Thông thường, các dịch giả khi đụng đến lĩnh vực này, trừ các nhà chuyên nghiệp ra, các bạn dịch giả đều gặp không ít khó khăn. Các tự điển thông thường thì tra cứu không ra, còn các tự điển chuyên dùng thì rất hạn chế. Xuất phát từ những thể hội của bản thân khi còn theo học ở trường bạn vào những năm đầu của thập niên 50, tuy là một môn học không chính thức trong ngành nghề nghiệp vụ quân sự. Nhưng tôi đã phải đương đầu với thuật ngữ hóc búa đó. Từ đó, nung nấu trong tôi một quyết tâm sưu tập có cơ sở và hệ thống nó lại thành một bộ sưu tập, tiện cho việc tra cứu trong công tác dịch thuật. Với thời gian 5 năm phấn đấu, tôi đã tập hợp được hơn 5000 thuật ngữ về hoá chất, khoáng chất và thuốc; được sự quan tâm của Nhà xuất bản Y học - Bộ Y tế, tôi đã cùng cộng tác với nhà xuất bản để xuất bản ấn phẩm này. Mong giúp các dịch giả không chuyên một phần nào khi tra cứu những thuật ngữ chuyên ngành và cũng rất mong được sự góp ý của các chuyên gia để cho tài liệu hoàn chỉnh hơn.

Tập hợp từ này được sắp xếp theo vần Alphabet (Bảng chữ cái) tiếng Trung. Tập hợp được biên soạn thành hai phần chính: Phần A nói về *các gốc, các nhóm và những tiếp đầu từ*, trong phần này lại chia ra ba mục nhỏ cụ thể cho các gốc, các nhóm và các tiếp đầu từ. Trong đó mục tiếp đầu từ là một nội dung rất đa dạng, diễn biến khá phức tạp.

Phần B là *các thuật ngữ* được biên soạn theo thứ tự chữ cái. Trong mỗi vần lại chia ra làm ba cột: cột thứ 1 là thuật ngữ tiếng Trung; cột giữa là phần phiên âm của các thuật ngữ đó, nhằm giúp bạn đọc có thể nhanh chóng đọc ra thuật ngữ mà không cần tra tự điển khác về cách phát âm và cột thứ 3 là nghĩa của các thuật ngữ đó. Tuy vậy để tiện tra cứu, sự sắp xếp chú trọng đến tuần tự của chữ cái mà không bị câu thúc nhiều đến bốn dấu thanh: Âm bình, dương bình, thượng, khứ.

Ví dụ: Cũng là âm Yi

– Với thanh 1 (âm bình) thuộc nguyên tố hoá số 77

铱 (Yī) Iridium có ký hiệu là (Ir)

– Với thanh 3 (thượng) thuộc nguyên tố hoá số 39

钇 (Yǐ) Yttrium có ký hiệu là (Y)

– Với thanh 4 (khứ) thuộc nguyên tố hoá số 70

铽 (Yì) Ytterbium có ký hiệu là (Yb)

Để sắp xếp theo số thứ tự của nguyên tố hoá từ thấp lên cao (39, 70, 77) chúng tôi đã không chú ý nhiều đến thanh.

Cũng theo một ví dụ khác, như:

Yì bái ān suān = Isoleucine (Yi thuộc thanh 4)

异白氨酸

Yǐ bàn lín = Disyston (Yi thuộc thanh 3)

乙拌磷

Do kết hợp với từ đi kèm theo sau là "Bai" và "Ban" nên chúng tôi đã chú trọng sắp xếp Yì bái ān suān trước Yǐ bàn lín để tiện việc tra cứu.

Một trường hợp khác rất quan trọng, nhưng cũng rất lạ lẫm đối với các dịch giả không chuyên sẽ lúng túng trước các tiếp đầu từ rất phức tạp. Nếu dịch theo nguyên âm Hán thì người nghe không hiểu nổi.

Cũng chẳng khác gì khi dịch địa danh và tên người của Nhật theo âm Hán hoá. Ví dụ như: 小泉. nếu Hán hoá thì dịch là *Tiểu tuyền*, thực chất đúng với cách gọi của người Nhật phải là *Koizumi* (Cô- Y- Dư -Mi)

Ví dụ: 戊基 = Wù jī (Amyl)

Nếu thêm tiếp đầu từ 异 (Yì) vào trước 戊基 (Wù jī) thành 异戊基 (Yì wù jī). Lúc này nếu người dịch không chuyên, chỉ Hán hoá chữ Yi thành ra "Dị" thì người nghe không hiểu nổi, ta phải sử dụng theo thông lệ quốc tế là: *Isoamyl*. Tất nhiên ở đây "Iso" cũng là một từ nước ngoài, nhưng buộc phải sử dụng điều thông dụng nhất là *Isoamyl* để trao đổi chứ không thể dịch là "*Dị Amyl*" được.

Trên đây là một số nét cơ bản nêu lên làm thí dụ. Rất mong được sự chỉ giáo của độc giả gần xa.

Xin chân thành cảm ơn Nhà xuất bản Y học và bạn bè đã thành tâm góp ý cho tài liệu này.

Người biên soạn

THÁI QUÝ